TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 15 tháng 02 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng.
2. Ông Nguyễn Khắc Đức.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị An - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hồng C - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 17 tháng 3 năm 1977, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khối C, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng T (chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1949; có vợ Nguyễn Thị D, sinh năm 1977 và có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/11/2018 đến ngày 01/12/2018, được tại ngoại (có mặt).

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1959.

Trú tại: Khối C, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 5 năm 2018, do có nhu cầu mua pháo về sử dụng vào dịp Tết Nguyên đán năm 2019, Lê Hồng C đã mua 08 (tám) hộp pháp loại 36 quả với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng). Sau khi mua được số pháo trên, Lê Hồng C cất giấu tại gian bếp nhà ở của Lê Hồng C tại khối C, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Khoảng 12 giờ ngày 25/11/2018, Tổ công tác Công an thị xã Thái Hoà đến nhà ở của Lê Hồng C kiểm tra thu giữ 01 thùng cát tông có kích thước (45x30x30) cm, bên trong có chứa 08 hộp pháo hình chữ nhật mỗi hộp có kích thước là 14,5cm x 14,5cm x 15cm bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc có in các dòng chữ

nước ngoài do Lê Hồng C cất giấu tại gian bếp nhà mình để sử dụng. Tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa đã tiến hành bắt giữ người, niêm phong vật chứng, đưa về trụ sở Công an thị xã Thái Hoà để xử lý.

Tại biên bản niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 25/11/2019, của cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà xác định: 08 (tám) hộp hình chữ nhật, mỗi hộp có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu in các dòng chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 36 quả hình trụ liên kết với nhau nghi là pháo có khối lượng 11,2kg (mười một phẩy hai kilogam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại bản kết luận giám định số 14/KL-PC09(CN) ngày 30/11/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lê Hồng C gửi giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 15 tháng 01 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Lê Hồng C về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 - BLHS: Xử phạt bị cáo Lê Hồng C từ 07 (bảy) đến 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 (mười bốn) đến 20 (hai mươi) tháng.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có nghề nghiệp lái xe nhưng thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tuyên tịch thu, tiêu huỷ một thùng cát tông, bên trong có 07 (bảy) hộp pháo hình chữ nhật có tổng khối lượng còn lại 9,8kg thu giữ của Lê Hồng C.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 00 phút ngày 25/11/2018, tại khối C, phường Q, thị xã T cùng các vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu chứng, cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25/11/2018, tại khối C, phường Q, thị xã T, Công an thị xã Thái Hoà đã bắt quả tang Lê Hồng C có hành vi tàng trữ 08 (tám) hộp pháo

nổ, có tổng khối lượng 11,2kg (mười một phẩy hai kilogam), nên hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 - BLHS như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được việc tàng trữ pháo nổ để sử dụng là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng với thái độ xem thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi thường trú rõ ràng nên chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo điều 65 - BLHS như lời đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa cũng đủ nghiêm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lái xe, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Gồm 07 (bảy) hộp pháo, hình chữ nhật, mỗi hộp có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm, bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu có ghi các dòng chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 36 quả pháo hình trụ liên kết với nhau có tổng khối lượng 9,8kg (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định) cần tịch thu, tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Đối với Nguyễn Đức N: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai Nguyễn Đức N là người bán pháo cho bị cáo vào khoảng giữa tháng 5 năm 2018. Tuy nhiên quá trình điều tra Nguyễn Đức N không thừa nhận việc bán pháo cho bị cáo. Mặt khác việc Nguyễn Đức N bán pháo cho bị cáo không có ai chứng kiến ngoài lời khai của bị cáo thì cũng không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh Nguyễn Đức N bán pháo cho bị cáo. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã lấy lời khai Nguyễn Đức N và tiến hành đối chất giữa bị cáo và Nguyễn Đức N nhưng không đủ cơ sở để xử lý đối với Nguyễn Đức N về hành vi buôn bán hàng cấm. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý khi đủ căn cứ.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng C phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Lê Hồng C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hồng C về cho UBND phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Cường thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 - Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 07 (bảy) hộp pháo, hình chữ nhật, mỗi hộp có kích thước 14,5cm x 14,5 cm x 15cm, bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu có ghi các dòng chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 36 quả pháo hình trụ liên kết với nhau có tổng khối lượng 9,8kg (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Toàn bộ số tang vật trên hiện có tại Ban chỉ huy quân sự thị xã Thái Hoà theo Biên bản bàn giao vũ khí, trang bị kỹ thuật - đạn dược, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 15/01/2019, giữa Công an thị xã Thái Hoà và Ban chỉ huy quân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12//2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Toà án): Buộc bị cáo Lê Hồng C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Ban chỉ huy quân sự thị xã Thái Hoà;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Q;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Văn Diên